

Bản án số: 05/2017/HS-ST
Ngày 15 - 11 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cầm Văn Thường

Bà Lý Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở nhà văn hóa bản Ti Lg, xã Tân Lg, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2017/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2017/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo: Lê Quốc H, sinh ngày 30 tháng 10 năm 1978 tại Hưng Yên. Nơi cư trú: Bản Ti Lg, xã Tân Lg, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Xuân Hg; con bà: Bùi Thị Thng; có vợ là Bùi Thị Nnh, bị cáo có 02 con, con lớn 17 tuổi, con nhỏ 14 tuổi; tiền án: không; tiền sự: có một tiền sự, tháng 02/2017 bị Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép; nhân thân: năm 1998 bị Tòa án nhân dân thị xã Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân; Năm 2005 bị Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; Năm 2009 bị Tòa án nhân dân thị xã Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Năm 2008 bị Công an thị xã Hưng Yên phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nghiện ma túy; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26 tháng 8 năm 2017 đến nay; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 25/8/2017, tại khu vực bến xe khách thành phố Hưng Yên, bị cáo H có gặp và hỏi mua của một người đàn ông lạ mặt ba gói ma túy với giá 500.000đ. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu ma túy vào túi áo rồi đi xe khách từ Hưng Yên về nhà tại bản Ti Lg, xã Tân Lg, huyện Phù Yên. Khi đến khu vực thuộc bản Vương, xã Tân Lg, huyện Phù Yên thì bị tổ công tác Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quốc H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Lê Quốc H đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu gửi giám định xác định (Bút lục số 34): Gói chất bột màu trắng thứ nhất thu giữ của Lê Quốc H có trọng lượng 0,209 gam. Cơ quan điều tra đã lấy 0,071 gam (ký hiệu H) gửi giám định. Gói chất bột màu trắng thứ hai thu giữ của Lê Quốc H có trọng lượng 0,209 gam. Cơ quan điều tra đã lấy 0,09 gam (ký hiệu H2) gửi giám định. Gói chất bột màu trắng thứ ba thu giữ của Lê Quốc H có trọng lượng 0,207 gam. Cơ quan điều tra đã lấy 0,041 gam (ký hiệu H4) gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 840/KLMT ngày 30/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận (Bút lục số 37): Mẫu gửi giám định ký hiệu H, H2, H4 là chất ma túy; loại chất Heroin; trọng lượng mẫu gửi giám định là H = 0,071 gam, H2 = 0,09 gam, H4 = 0,041 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,625gam, loại chất Heroin.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Cơ quan điều tra và của Phòng kỹ thuật hình sự nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 79/KSĐT-MT ngày 25/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Lê Quốc H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Quốc H từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng các điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,373 gam Heroin và 0,587 gam Methamphetamine vật chứng còn lại sau giám định. Tạm giữ của bị cáo H số tiền 300.000đ để đảm bảo thi hành án.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Quốc H nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên.

Kết thúc tranh luận, bị cáo H trình bày lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù

Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lê Quốc H khai nhận hành vi cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự thì “Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”. Theo tiêu mục 3.1 mục 3 phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp thì “Tàng trữ trái phép chất ma túy là cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào (như trong nhà, ngoài vườn, chôn dưới đất, để trong vali, cho vào thùng xăng xe, cất giấu trong quần áo, tư trang mặc trên người hoặc theo người...) mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời gian tàng trữ dài hay ngắn không ảnh hưởng đến việc xác định tội này”. Như vậy, hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng của Lê Quốc H đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Trọng lượng Heroin Lê Quốc H phải chịu trách nhiệm là 0,625 gam.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ trái phép ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội. Bị cáo có nhân thân rất xấu, làm nghề lao động tự do, điều kiện kinh tế khó khăn, bản thân nghiện ma túy. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo H thành khẩn khai báo. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội. Đảm bảo việc giáo dục riêng, phòng ngừa chung, đồng thời phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 thì “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:” So với khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự (năm 1999) thì khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 có khung hình phạt nhẹ hơn. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 và khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự số

100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14. Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn (Bút lục số 94). Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu tài sản.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,625 gam Heroin (đựng trong phong bì đã niêm phong) vật chứng còn lại sau giám định và 0,587 gam Methamphetamine, là vật cấm lưu hành, vật không có giá trị. Căn cứ các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với khoản tiền 300.000đ cơ quan công an thu giữ của bị cáo H, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cần tạm giữ của bị cáo 200.000đ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho bị cáo H 100.000đ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo H, bị cáo không biết tên, địa chỉ. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với Vũ Mạnh Đô, là đối tượng nghiện ma túy, đã có hành vi cất giữ trái phép 01 gói Methamphetamine có trọng lượng là 0,803 gam, mục đích để sử dụng. Theo điểm e tiểu mục 3.6 phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp thì Methamphetamine được xếp vào nhóm “các chất ma túy khác ở thể rắn”. Do trọng lượng ma túy thu giữ của Đô dưới 1 gam nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với Vũ Mạnh Đô là có căn cứ, cần chấp nhận.

Do đến ngày xét xử, thời hạn tạm giam đối với bị cáo Lê Quốc H đã hết nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[6] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13; điểm b khoản 1 Điều 2, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Lê Quốc H 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 8 năm 2017 (ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ).

[2] Về xử lý vật chứng: *Căn cứ các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.*

Tịch thu tiêu hủy 0,373 gam Heroin (đựng trong phong bì đã niêm phong) vật chứng còn lại sau giám định và 0,587 gam Methamphetamine (theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 04/BB- GNVN ngày 25/10/2017 giữa cơ quan Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

Tạm giữ của Lê Quốc H 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án; trả lại cho Lê Quốc H 100.000đ (một trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

[3] Về án phí: *Căn cứ vào khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.*

Bị cáo Lê Quốc H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên;
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL, NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

} Giao

} Gửi

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

